

Số: 138/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 155/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2018, giữa những người yêu cầu:

1 – Chị Đặng Thị Minh H, sinh năm: 1978.

2 – Anh Trần Doãn M, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Số 7, tổ 18, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09 quyển số 01/2002 ngày 17/01/2002 tại UBND xã P, huyện T (Nay là phường P, quận B), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Doãn M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Doãn M có 01 con chung là cháu Trần Khánh L, sinh ngày 02/12/2002.

Giao cháu Trần Khánh L cho chị Đặng Thị Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Trần Doãn M cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Doãn M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- *Về nợ chung*: Không có nên Tòa án không xét.

- *Về lệ phí*: Chị Đặng Thị Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 06040 ngày 26/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, TP. Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND B;
- Chi cục THA DS B. ;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Tổng Quốc Thanh